TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:10/2020/HSST
Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.**

Thẩm phán: **Ông Nguyễn Xuân Trường.**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Nguyên Đăng; Ông Nguyễn Văn Khóa; Bà Nguyễn Thị Bích Liên.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Lê Thị Thúy Hà** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa**: Bà Đinh Thị Thanh Huế**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST -HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với :

Bị cáo: Lê Quang H, sinh năm1964; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ở: 17/5 phố L, phường C, TP. Hải Dương; Nơi ĐKHKTT: số 241 CB Dương, phường P, TP. Hải Dương; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Ông Lê Quang Q (đã chết); Mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị C; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đặng Thị B SN 1974; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm ngày 01/11/1979 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt Lê Quang H 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 44 ngày 28/4/1981 của Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Hải Hưng xử phạt Lê Quang H 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân", thời hạn tính từ ngày tạm giam 27/02/1981.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 45 ngày 27/5/1982 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hải Hưng xử phạt Lê Quang H 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", thời hạn tính từ ngày tạm giam 14/4/1982.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 105 ngày 21/5/1983 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử y án: Lê Quang H 30 tháng tù giam về tội "Tiêu thụ tài sản riêng công dân", thời hạn tính từ ngày 20/11/1982.

-Bản án hình sự sơ thẩm số 116 ngày 27/11/1984 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hải Hưng xử phạt Lê Quang H 36 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân", thời hạn tính từ ngày tạm giam 01/10/1984.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 156 ngày 06/12/1988 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt Lê Quang H 06 tháng tù giam về tội " Cố ý gây thương tích", 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản công dân ", 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tổng hợp hình phạt H phải chịu 03 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 22/6/1988.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 839 ngày 27/7/1990 của Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bản án sơ thẩm số 35 ngày 23/3/1990 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Xử phạt Lê Quang H 05 năm tù giam về tội "Trốn khỏi nơi giam", 07 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt H phải chịu 10 năm tù cộng với 30 tháng 20 ngày tù theo bản án sơ thẩm hình sự số 178 ngày 16/9/1988 đang thi hành. H phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm 6 tháng 20 ngày tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 17/6/1989.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 105 ngày 01/11/2001 của Tòa án nhân dân TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt Lê Quang H 27 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 22 ngày 17/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt Lê Quang H 24 tháng tù được trừ đi 9 ngày tạm giữ còn phải thi hành tiếp 23 tháng 21 ngày về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 105 ngày 01/11/2001 của Tòa án nhân dân thành phố H là 27 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" buộc H phải thụ hình phạt chung cho cả 02 bản án là 50 tháng 21 ngày tính từ ngày bắt thi hành án là ngày 15/8/2002.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 31 ngày 15/3/2010 của Tòa án nhân dân TP.H, tỉnh Hải Dương xử phạt Lê Quang H 07 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tính từ ngày 8/12/2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020, chuyển tạm giam ngày 14/01/2020 tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Khắc D – Luật sư thuộc văn phòng luật sư Đ – Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan*:* Chị Đặng Thị B, sinh năm 1974 (Có mặt).

Hiện trú tại: 17/5 phố L, phường C, TP. Hải Dương.

Người làm chứng:

- Anh Đặng Quang T, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu 8, phường T, thành phố H.

- Anh Đỗ Đình S, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn S, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Quang H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2020 Lê Quang H quen biết với 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) nói có nhu cầu mua ma túy. Khoảng 6 giờ ngày 05/01/2020 H gặp người đàn ông này tại khu vực đường Đ giao nhau với đường N, tại đây người này và H thỏa thuận giá mua bán 01 lệnh (lạng) ma túy đá là 30.000.000 đồng và hẹn gặp nhau vào khoảng 20h ngày 06/01/2020 tại đường Lê Đình V để giao dịch mua bán. Sau khi trao đổi với người mua ma túy, đến trưa ngày 05/1/2020 H điều khiển xe mô tô Ari Blade BKS 34B1-69019 đến gầm cầu vượt 789 thuộc địa phận thành phố Hải Dương tìm mua ma túy và gặp 01 người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ), người đàn ông này nói có ma túy để bán và đưa ra giá là 20.000.000 đồng 01 cây Hê rôin và 27.000.000 đồng 01 lệnh (lạng) ma túy đá. H đồng ý mua 05 cây Hêrôin và 01 lệnh ma túy đá, tổng số tiền là 127.000.000 đồng và thống nhất khoảng 19h ngày 06/01/2020 giao hàng, giao tiền mua ma túy ở khu vực cầu P gần khu Hải Dương Xanh.

Khoảng 19h ngày 06/01/2020 H gặp người đàn ông tại khu vực cầu P như đã hẹn trước để mua ma túy và đưa người đàn ông số tiền 127.000.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và chỉ tay về phía cột dải phân cách đường thô sơ phía trước mặt bảo H ra lấy hàng (ma túy). H đi ra chỗ để ma túy lấy 01 túi ma túy đá bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 05 túi ma túy loại Hêrôin được đựng trong 01 túi nilon. Sau khi mang số ma túy trên về nhà, H cất giấu 05 túi Hêrôin trên giường trong phòng ngủ, 01 túi ma túy đá cất giấu tại túi quần trái đang mặc trên người để mang đi bán cho người đàn ông tại đường Lê Đình V. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H lấy xe mô tô Ari blade biển kiểm soát 34B1-690.16 để đem ma túy đi bán thì chị Đặng Thị B (vợ H) nhờ chở đến khu vui chơi giải trí tại quảng trường Thống Nhất để đi làm. H điều khiển xe mô tô chở chị B đến ven đường trước cửa số nhà 17 Lê Đình V, phường T, TP. H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại 17/5 phố Kim Lai, phường C, Thành phố Hải Dương thu giữ trên giường trong phòng ngủ của H 05 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Kết luận giám định số 88/TB-PC09 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Quang H gửi giám định là ma túy, ***loại Methamphetamine***, tổng khối lượng là 84,007 gam (tám tư phẩy không không bảy

gam); 05 túi nilon màu trắng, mỗi túi đều chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lê Quang H gửi giám định là ma túy, ***loại Heroin***, tổng khối lượng là 161,454gam (một trăm sáu mốt phẩy bốn trăm năm tư gam). Hoàn lại sau giám định: 81,650g ***Methamphetamine; 156,651g Heroin.***

Tại bản cáo trạng số 08CT-/VKS-P1 ngày 10/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố Lê Quang H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H xác định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh như trên là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương thay đổi về điểm truy tố đối với bị cáo, không truy tố bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự mà truy tố bị cáo theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Quang H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Xử phạt Lê Quang H 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại chiếc xe mô tô Ari blade biển kiểm soát 34B1-690.16 cho chị Đặng Thị B. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí việc thay đổi của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng sớm đưa vụ án ra xét xử. Mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội bị áo đã được xóa án tích. Đặc biệt trong quá trình tạm giam bị cáo đã giúp cơ quan Công an xác minh được 1 đối tượng đang bị truy nã. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 17 đến 18 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, quan điểm của luật sư và lời trình bày của bị cáo.

XÉT THẤY

1.Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

2. Về nội dung: Tại phiên tòa Lê Quang H khai nhận do hoàn cảnh khó khăn cần tiền để chữa bệnh cho con nên H có hành vi mua của 1 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá loại Methamphetamine và 05 túi ma túy loại Hêrôin với giá 127.000.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Khi bị cáo mang 01 gói Methamphetamine đi bán thì bị cơ quan Công an bát giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo, phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Do vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20h ngày 06/01/2020, tại ven đường trước cửa số nhà 17 Lê Đình Vũ, phường Hải Tân, TP. Hải Dương, Lê Quang H đã có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 84,007 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng; khám xét nơi ở của Lê Quang H tại số nhà 17/5, Kim Lai, phường C, TP Hải Dương, thu giữ trên giường trong phòng ngủ của H 161,454gam ma túy loại Heroin, H khai nhận cất giấu mục đích bán kiếm lời. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đã truy tố Lê Quang H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa pB, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo đã từng nhiều lần bị Tòa án xét xử về nhiều tội, trong đó có tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nay lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện sự thiếu ý thức, coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H đã có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình tạm giam tại trại tạm giam Công an Tỉnh Hải Dương bị cáo đã có công trong việc cung cấp thông tin của 01 đối tượng bị truy nã, từ đó cơ quan Công an đã vận động được đối tượng này ra đầu thú. Trại tạm giam đã có quyết định khen thưởng và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo. Việc bị cáo cung cấp thông tin của đối tượng bị truy nã không phải là tình tiết giúp cho cơ quan công an phát hiện tội phạm mới, nên không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy không có căn cứ chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Đối với chiếc xe mô tô Ari blade biển kiểm soát 34B1-690.16 bị cáo sử dụng để đi bán ma túy, là tài sản riêng của chị Đặng Thị B. Chị B không biết bị cáo sử dụng xe của mình để đi bán ma túy. Do vậy cần trả lại chiếc xe này cho chị B.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực Hải Dương Xanh và người đàn ông mua ma túy của H tại đường Lê Đình Vũ, phường Hải Tân, TP. Hải Dương quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h Khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 hộp có số 88 KLGĐ- PC09, mẫu vật hoàn lại sau giám định của của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Hải Dương, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho chị Đặng Thị B 01 chiếc xe mô tô Ari blade biển kiểm soát 34B1-690.16 (Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Trại tạm giam Kim Chi;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Phòng CSĐT tội phạm về TTXH;*
- *Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;*
- *Bị cáo; người bào chữa;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án; lưu Tòa.*

Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền